

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/HS-ST
Ngày 27/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Chi
- *Các Hội thẩm nhân dân:* - Bà: Khuru Liên Dung
- Bà: Lâm Thị Nguyệt Hồ
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Bùi Công Bằng – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.
- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu tham gia phiên tòa:*
Ông Huỳnh Văn Ngộ – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

- **Họ và tên: Dương Gia B** (Tên gọi khác: không có tên gọi khác); sinh ngày 04/3/1998, tại: Bạc Liêu; nơi cư trú: Số #, khóm #, phường #, thành phố A, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; cha là ông Dương B H, sinh năm 1972; mẹ là bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1974; vợ là Nguyễn Thảo Y, sinh năm 1996, có 01 con sinh năm 2021; tiền án không; tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/12/2022 đến nay (có mặt).

- **Bị hại:** Bà Ngô Phượng Tr, sinh năm 1986; Địa chỉ: số #, đường D, Khóm #, Phường @, thành phố A, tỉnh Bạc Liêu. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Gia B phụ giúp gia đình tại quán cà phê ONE thuộc khóm 7, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Trong thời gian từ ngày 04/10/2022 đến ngày 19/10/2022, B thường xuyên thấy bà Ngô Phượng Tr để xe mô tô trong sân của quán rồi đi vào phòng trọ của bạn (nằm trong khuôn viên quán) chơi nên đã 02 lần mở cốp yên xe của bà Tr lấy trộm tài sản cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 17 giờ ngày 04/10/2022, Dương Gia B thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade, biển kiểm soát 94K1-068.26 để trong sân quán cà phê ONE, còn bà Ngô Phượng Tr đi vào phòng trọ của bạn nên nảy sinh ý định lấy trộm tài sản. B lấy chùm chìa khóa gồm 10 chiếc bằng kim loại của quán đi đến mở cốp yên xe, do ổ khóa xe bị hỏng nên cốp xe mở ra và B lấy được số tiền 75.000.000 đồng. Số tiền lấy trộm được bị cáo dùng tiêu xài hết.

Lần thứ hai: Khoảng 17 giờ 05 phút ngày 19/10/2022, Dương Gia B thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade, biển kiểm soát 94K1-068.26 của bà Tr để trong sân quán cà phê ONE. B quan sát thấy không có ai nên tiếp tục lấy chùm chìa khóa cửa của quán mở cốp yên xe lấy 01 túi xách bên trong có số tiền 30.101.000 đồng và đem vào phòng để đồ dùng của quán. Sau đó, B lấy số tiền trên giấu trong chiếc võng, rồi đem túi xách để lại trong cốp xe của bà Tr thì bị Công an phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: tiền Việt Nam là 30.101.000 đồng và 10 chiếc chìa khóa cửa bằng kim loại.

Bị cáo Dương Gia B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS-HS ngày 01/3/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Dương Gia B về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c, khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đồng thời nhận định bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có giá trị 105.101.000 đồng, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp nên cần có mức án nghiêm khắc để răn đe đối với bị cáo. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường khắc phục hậu quả; bị hại đã có đơn xin bãi nại cho bị cáo; xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự nên đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ Luật Hình sự xử bị cáo dưới khung thấp nhất của hình phạt. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Dương Gia B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Gia B từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

+ Về vật chứng: tài sản trộm cắp đã thu hồi trả cho người bị hại nên không đặt ra xem xét;

+ Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 20/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Dương Gia B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

- Bị cáo Dương Gia B đã thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Sau khi nghe Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu trình bày luận tội, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Dương Gia B không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Bị hại bà Ngô Phượng Tr đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và có đơn xin vắng. Xét thấy trong quá trình điều tra, bị hại đã có lời khai đầy đủ và không yêu cầu gì khác, do đó việc vắng mặt của bị hại không cản trở cho việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tiến hành xét xử vắng mặt bị hại theo quy định pháp luật.

[3] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Dương Gia B tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và người liên quan về thời gian, địa điểm, đặc điểm tài sản, cách thức chiếm đoạt tài sản; đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố và đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Do đó, đủ căn cứ chứng minh: Trong khoảng thời gian từ ngày 04/10/2022 đến ngày 19/10/2022 tại quán cà phê ONE thuộc khóm 7, phường 1, thành phố Bạc Liêu,

tỉnh Bạc Liêu, Dương Gia B đã 02 lần mở cốp yên xe mô tô và lấy trộm của bà Ngô Phụng Tr tổng số tiền 105.101.000 đồng (*Một trăm lẻ năm triệu một trăm lẻ một nghìn đồng*). Hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác do bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Dương Gia B có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và cách ly bị cáo ra đời sống của xã hội một thời gian để giáo dục và nhằm răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã 02 lần dùng chìa khoá của quán để mở yên xe mô tô và trộm tài sản nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ Luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo và gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; Bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội 02 lần, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Bị cáo biết rõ hành vi vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện, nhiều lần chiếm đoạt tài sản của người khác với giá trị lớn, thuộc trường hợp nghiêm trọng đáng lẽ phải áp dụng mức án nghiêm khắc hơn đối với bị cáo nhưng Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nêu trên và xét bị cáo có nhân thân tốt nên áp dụng hình phạt tại mức khởi điểm của khung hình phạt đối với bị cáo là đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó không có căn cứ áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại bà Ngô Phụng Tr đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, đồng ý việc bồi thường của bị cáo và không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Dương Gia B phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Từ nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Bạc Liêu về tội danh, hình phạt và các nội dung khác đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Gia B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2, Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ Luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Gia B 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 20/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Dương Gia B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*).

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP Bạc Liêu;
- CQ Điều tra CA TP Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS TP Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

Phạm Thị Chi